

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày: 03 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Hữu Thắng
- Ông Đào Khel

Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Bích Ngọc – Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Minh Vương – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh H, sinh ngày 03 tháng 6 năm 1994; nơi sinh: Sóc Trăng; nơi thường trú: số A, đường Đ, Khóm A, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nơi ở hiện tại: số D, đường M, Khóm F, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Đào Kim Q; có vợ, 02 người con; tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: vào ngày 20 tháng 8 năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 09 năm tù về tội “Giết người” chấp hành xong vào ngày 26/4/2019, đến phạm tội lần này đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 9 năm 2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt)

2. Đinh Văn P, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1996; tại: Bà Rịa, Vũng Tàu; nơi thường trú: số G, đường T, tổ C, khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở hiện nay: số A, đường C, KDC T, Khóm D, Phường B, thành phố S,

tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: tài xế; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc S và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 9 năm 2023 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Huỳnh Thanh T, sinh ngày 01/12/1995; địa chỉ: số C, đường T, Khóm D, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

+ Phạm Minh D, sinh ngày 23/6/1995; địa chỉ: số G, đường P, Khóm C, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

+ Lý Hải L, sinh ngày 10/9/2002; địa chỉ: số A, huyện L, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

+ Lý Hoàng P1, sinh ngày 23/7/1997; địa chỉ: số A, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà số A, đường C, khu dân cư T, Khóm D, Phường B, thành phố S, thường xuyên xuất hiện một số đối tượng ra vào có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 04 giờ 10 phút, ngày 19 tháng 06 năm 2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố S kết hợp Công an P2, thành phố S tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà nêu trên. Thời điểm kiểm tra, trong nhà gồm có: Đinh Văn P, Nguyễn Thị Kim N, Lý Hải L, Nguyễn Anh H, Huỳnh Thanh T, Lý Hoàng P1, Phạm Minh D, đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Công an phát hiện 01 (một) đĩa băng sứ màu trắng trên đĩa có chất rắn màu trắng, vì nghi vấn là ma túy nên tiến hành niêm phong lại ký hiệu “MT1”; 01 (một) mảnh viên nén màu xanh, không rõ hình dạng, nghi vấn là ma túy nên tiến hành thu giữ và niêm phong lại ký hiệu “MT2”; 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình tròn màu xanh và 01 (một) gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính bên trong có chất rắn màu trắng, nghi vấn số chất trên là ma túy nên tiến hành thu giữ và niêm phong lại ký hiệu “MT3” và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P, N, L, H, T, P1 và D.

Tại Bản kết luận giám định số 157/KLMT-KTHS, ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

- Mẫu chất rắn màu trắng (Ký hiệu: MT1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7730 gam, loại Ketamine.

- Mẫu viên nén không rõ hình, màu xanh (Ký hiệu: MT2) được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở để kết luận, có khối lượng 0,2813 gam. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S chuyển lên tuyến trên giám định.

- Mẫu chất rắn màu trắng (Ký hiệu: MT3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9879 gam, loại Ketamine.

- Mẫu 03 (ba) viên nén hình tròn, màu xanh (Ký hiệu: MT3) được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở kết luận, có tổng khối lượng 1,4404 gam. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S chuyển lên tuyến trên giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 6279/KL-KTHS, ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Phân viện KTHS tại TP . của Bộ C1, kết luận:

- Phong bì ký hiệu MT2: Chất bột màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, Ketamine. Căn cứ vào Kết luận giám định số 157/KLMT-KTHS ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S, khối lượng mẫu MT2: 0,2813 gam.

- Phong bì ký hiệu MT3: 02 viên nén hình tròn màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Căn cứ vào Kết luận giám định số 157/KLMT-KTHS ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S, khối lượng mẫu MT3-A2: 1,4403 gam.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Anh H, tại số D, đường M, Khóm F, Phường D, thành phố S. Qua khám xét Công an thu giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, bên trong tờ tiền có chất rắn màu trắng nghi vấn là ma túy nên thu giữ và niêm phong ký hiệu KX1; 01 gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính bên trong có chất rắn màu vàng và 01 gói nylon trong có viên màu đỏ được bóp dính có chữ ichnhi bên trong có chứa chất rắn màu trắng được để trong túi nylon trong để trong rổ nhựa trên kệ bếp, nghi vấn là ma túy nên đã thu giữ và niêm phong ký hiệu KX2.

Tại Bản kết luận giám định số 159/KLMT-KTHS, ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận:

- Gói 01: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2944 gam, loại Ketamine.

- Gói 02: Mẫu chất rắn màu trắng (A1) được niêm phong gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và tiền chất trong danh mục các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ có khối lượng 3,3508 gam. Mẫu có chứa thành phần Camphor (Long não).

Mẫu chất rắn màu trắng (A2) được niêm phong gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và tiền chất trong danh mục các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ có khối lượng 6,3189 gam. Mẫu có chứa thành phần Camphor (Long não).

Qua điều tra được biết, căn nhà số A, đường C, Khu dân cư T, khóm D, phường B, thành phố S là nhà của Đinh Văn P thuê của ông Trần Duy C để ở cùng với Nguyễn Thị Kim N, Hà Quốc H2 và Nguyễn Thị Mỹ D1. Vào ngày 19 tháng 9 năm 2023, H liên hệ với người thanh niên tên N1 qua nick Facebook “Lê Trọng N2” để hỏi mua “12 số” ma túy khô và 03 viên thuốc lắc với giá 2.350.000 đồng. Sau khi có ma túy, H lấy một ít ma túy khô ra sử dụng, số ma túy còn lại H cất giấu trong áo khoác.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21 tháng 9 năm 2023, T điện thoại cho H qua zalo và nói có 02 người em muốn sử dụng ma túy, rủ H sử dụng chung. H nói chưa có chỗ sử dụng ma túy, thì T nói để chạy qua nhà H rồi tính. Sau đó T cùng với D, N3, L, P1 chạy xe qua nhà của H, tại số D, đường M, khóm F, phường D, thành phố S. Trong lúc H nói chuyện với T thì P gọi cho H thông qua trang mạng xã hội Zalo, nhờ H mua “12,5 số” ma túy khô và 02 viên thuốc lắc, khi đó H hỏi P mua ma túy sử dụng với ai, P trả lời mua ma túy sử dụng một mình, nên H nói với P là H đem ma túy qua nhà của P sử dụng, tiền mua ma túy sẽ chia ra thì P đồng ý. Sau đó, H lấy số ma túy cất giấu trong túi áo khoác trước đó rồi cùng với T, D, N3, L, P1 đi qua nhà của P tại số A, đường C, khu dân cư T, khóm D, phường B, thành phố S. Khi cả nhóm đến nhà của P, thì được P dẫn lên lầu rồi vào phòng của P. Sau khi vào phòng, H lấy ma túy ra, lấy gói ma túy khô đổ ra đĩa (đĩa có sẵn trong phòng) rồi cả nhuyển, sau đó lấy 03 viên thuốc lắc bẻ mỗi viên ra làm đôi, sau đó cả nhóm gồm: H, P, T, D, L, P1 cùng nhau sử dụng ma túy khô và thuốc lắc. Sử dụng ma túy được một lúc, do thấy ma túy gần hết nên H nói với P là hùn tiền mua ma túy sử dụng tiếp tục thì P đồng ý, sau đó H gọi qua Z cho người tên T1 (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua 04 viên thuốc lắc và 12 số ma túy khô, thì T1 đồng ý bán và hẹn địa điểm giao ma túy là nhà của P. Một lúc sau thì T1 đem 04 viên thuốc lắc và 12 số ma túy khô đến nhà của P và H ra lấy ma túy, sau đó H đem ma túy lên phòng của P và để trên tủ gỗ trong phòng của P. Một lúc sau, H lấy ra 01 viên thuốc lắc ra bẻ làm đôi, đưa cho P một nửa, còn một nửa Hào để trên tủ gỗ. Đến khoảng hơn 04 giờ, cùng ngày thì Công an đến kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ toàn bộ số thuốc lắc còn lại và bịch ma túy khô H và P mua chưa sử dụng.

Về vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S tạm giữ: 01 điện thoại di động màu xanh, bên trong có sim số 0344001412, được niêm phong ký hiệu “ĐTKN” của Nguyễn Thị Kim N. Tạm giữ: 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ S2, bên trong có sim số 0939465357, được niêm phong ký hiệu “ĐTT” của Huỳnh

Thanh T. Tạm giữ: 01 đĩa xù màu trắng, 01 cái đèn màu đen có chữ Party Light, 01 cái đèn màu xám có chữ IR, 01 cái loa màu đen có chữ Mozard, 01 cái loa màu đen có chữ SD Design, 01 cái đèn màu trắng có chữ ASAKI, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ ITEL bên trong không có sim, được niêm phong ký hiệu “ĐTP” và 01 điện thoại di động màu hồng trắng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0383744295, được niêm phong ký hiệu “ĐTP” của Đinh Văn P. Tạm giữ: 01 điện thoại di động màu trắng, bên trong có sim số 0399079502, được niêm phong ký hiệu “ĐTL” và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ - đen, biển số 83S6-2918 của Lý Hải L. Tạm giữ: Gói MT1 niêm phong vụ số 157/2023, ngày 26/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói 01, gói 02 niêm phong vụ số 159/2023, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói niêm phong vụ số 6279/02/C09B, ngày 24/10/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký ghi họ tên Hà Thị Phước H3, Nguyễn Việt H4; 01 cái loa màu đen có chữ Boombox 2; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 túi nylon trong; 01 điện thoại di động màu xanh, bên trong có sim số 0362092604, được niêm phong ký hiệu “ĐTAH”; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade màu đen, biển số 83P2-714.33 của Nguyễn Anh H. Tạm giữ: 01 điện thoại di động màu đen, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0363779151, được niêm phong ký hiệu “ĐTD” của Phạm Minh D. Tạm giữ: 01 điện thoại di động màu đen, có chữ N4, bên trong có sim số 0778165163, được niêm phong ký hiệu “ĐTHP1” và 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ S2, bên trong không có sim, được niêm phong ký hiệu “ĐTHP”;

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ - đen, biển số 83S6-2918 cho bà Lâm Thị Ú. Trao trả 01 điện thoại di động màu đen, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0363779151, được niêm phong ký hiệu “ĐTD” của Phạm Minh D. Trao trả 01 điện thoại di động màu trắng, bên trong có sim số 0399079502, được niêm phong ký hiệu “ĐTL” cho Lý Hải L. Trao trả 01 điện thoại di động màu xanh, bên trong có sim số 0344001412, được niêm phong ký hiệu “ĐTKN” cho Nguyễn Thị Kim N. Trao trả 01 điện thoại di động màu đen, có chữ N4, bên trong có sim số 0778165163, được niêm phong ký hiệu “ĐTHP1” và 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ S2, bên trong không có sim, được niêm phong ký hiệu “ĐTHP” cho Lý Hoàng P1. Trao trả 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ S2, bên trong có sim số 0939465357, được niêm phong ký hiệu “ĐTT” cho Huỳnh Thanh T. Trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Airblade màu đen, biển số 83P2-714.33 cho bà Trần Ngọc Diễm T3.

Đối với Huỳnh Thanh T, Phạm Minh D, Lý Hải L, Lý Hoàng P1, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố S đã ra Quyết định xử phạt hành chính, xử phạt mỗi người 1.500.000 đồng.

Đối với người có nick Facebook “Lê Trọng N2” và người nam tên T1 là người bán ma túy cho bị cáo H và P, do không biết rõ họ tên và địa chỉ nên không thể mời làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-TPST ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H, Đinh Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh H; đề nghị xử phạt: bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Anh H phải chấp hành chung cả hai tội từ 09 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn P; đề nghị xử phạt: bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Văn P phải chấp hành chung cả hai tội 09 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Gói MT1 niêm phong vụ số 157/2023, ngày 26/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói 01, gói 02 niêm phong vụ số 159/2023, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói niêm phong vụ số 6279/02/C09B, ngày 24/10/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký ghi họ tên Hà Thị Phước H3, Nguyễn Việt H4, 01 túi nylon trong và 01 đĩa xử màu trắng.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 cái đèn màu đen có chữ Party Light, 01 cái đèn màu xám có chữ IR, 01 cái loa màu đen có chữ Mozard, 01 cái loa màu

đen có chữ SD design, 01 cái đèn màu trắng có chữ ASAKI, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng; 01 cái loa màu đen có chữ Boombox 2; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xanh, bên trong có sim số 0362092604, được niêm phong ký hiệu “ĐTAH” của Nguyễn Anh H và 01 điện thoại di động màu hồng trắng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0383744295, được niêm phong ký hiệu “ĐTP” của Đinh Văn P.

Trả lại cho bị cáo: trả cho bị cáo Đinh Văn P 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ ITEL bên trong không có sim, được niêm phong ký hiệu “ĐTP”.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải; không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: nhận thấy, việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung:

[3] Nhận thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Anh H và Đinh Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm; Biên bản kiểm tra hành chính; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định các bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội như sau: vào ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại số A, đường C, Khu dân cư T, Khóm D, Phường B, thành phố S, các bị cáo Đinh Văn P, Nguyễn

Anh H đã có hành vi cung cấp ma túy và địa điểm (đại điểm thuộc quyền quản lý của bị cáo P) cho Huỳnh Thanh T, Phạm Minh D, Lý Hải L, Lý Hoàng P1 sử dụng ma túy. Ngoài ra, Nguyễn Anh H còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,0553 gam ma túy Ketamine, bị cáo Đinh Văn P tàng trữ trái phép 1,7609 gam Ketamine và các bị cáo H, P còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,4403 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Các hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Anh H và Đinh Văn P đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Trong vụ án này có 02 bị cáo cùng tham gia nhưng không có sự phân công chặt chẽ nên không mang tính tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[5] Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, gián tiếp gây ảnh hưởng về sức khỏe, tâm thần của người khác và còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Cho nên, cần phải xử nghiêm đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình.

[6] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[6.1] Đối với bị cáo Nguyễn Anh H: về nhân thân: vào ngày 20 tháng 8 năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 09 năm tù về tội “Giết người” chấp hành xong vào ngày 26/4/2019; về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; không có tiền án, tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải giảm một phần hình phạt cho bị cáo và nhận thấy áp dụng mức hình phạt trong mức đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo.

[6.2] Đối với bị cáo Đinh Văn P: về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; không có tiền án, tiền sự; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên, cần phải giảm một phần hình phạt đối với bị cáo. Thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt chưa có phạm tội lần nào cho nên đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên; còn đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì áp dụng mức hình phạt trong mức đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra.

[7] Từ những phân tích trên, thấy rằng Cáo trạng số 31/CT-VKS-TPST ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc

Trăng truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H, Đinh Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan sai đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với vật chứng: Gói MT1 niêm phong vụ số 157/2023, ngày 26/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói 01, gói 02 niêm phong vụ số 159/2023, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói niêm phong vụ số 6279/02/C09B, ngày 24/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký ghi họ tên Hà Thị Phước H3, Nguyễn Việt H4, 01 túi nylon trong và 01 đĩa sứ màu trắng. Xét thấy, đây là hàng cấm, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 cái đèn màu đen có chữ Party Light, 01 cái đèn màu xám có chữ IR, 01 cái loa màu đen có chữ Mozard, 01 cái loa màu đen có chữ SD Design, 01 cái đèn màu trắng có chữ ASAKI, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng; 01 cái loa màu đen có chữ Boombbox 2; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xanh, bên trong có sim số 0362092604, được niêm phong ký hiệu “ĐTAH” của Nguyễn Anh H; 01 điện thoại di động màu hồng trắng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0383744295, được niêm phong ký hiệu “ĐTP” của Đinh Văn P đây là những vật chứng dùng vào việc phạm tội, còn giá trị nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8.3] Đối với 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ ITEL bên trong không có sim, được niêm phong ký hiệu “ĐTP” của Đinh Văn P đây là những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo P.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, áp dụng pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 58 điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Anh H, Đinh Văn P.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Anh H, Đinh Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H: 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Anh H phải chấp hành chung cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2023.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Văn P: 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Văn P phải chấp hành chung cả hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: Gói MT1 niêm phong vụ số 157/2023, ngày 26/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói 01, gói 02 niêm phong vụ số 159/2023, ngày 29/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh S có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Phạm Thanh Trường S1, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ, Công an thành phố S Huỳnh Ngọc T2; Gói niêm phong vụ số 6279/02/C09B, ngày 24/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký ghi họ tên Hà Thị Phước H3, Nguyễn Việt H4, 01 túi nylon trong và 01 đĩa sứ màu trắng.

3.2 Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 cái đèn màu đen có chữ Party Light, 01 cái đèn màu xám có chữ IR, 01 cái loa màu đen có chữ Mozard, 01 cái loa màu đen có chữ SD design, 01 cái đèn màu trắng có chữ ASAKI, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng; 01 cái loa màu đen có chữ Boombox 2; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xanh, bên trong có sim số 0362092604, được niêm phong ký hiệu “ĐTAH”; 01 điện thoại di động màu hồng trắng, có chữ Iphone, bên trong có sim số 0383744295, được niêm phong ký hiệu “ĐTP”.

3.3 Trả lại 01 điện thoại di động màu xanh, có chữ ITEL bên trong không có sim, được niêm phong ký hiệu “ĐTP” cho bị cáo Đinh Văn P.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQĐT - Công an TPST;
- CQTHAHS - Công an TPST;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THADS - TPST;
- Những người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thanh Bình